

KẾ HOẠCH
Dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo Thông
tư 29 của Bộ Giáo dục – Đào tạo
Năm học 2025-2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định về dạy thêm học thêm (gọi tắt là Thông tư 29);

Căn cứ Công văn số 449/SGDĐT-KHTC ngày 19/02/2025 của Sở GDĐT Quảng Ngãi về việc hướng dẫn chi tiền bồi dưỡng dạy thêm, học thêm trong nhà trường trong học kì II, năm học 2024-2025.

2. Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường

2.1. Đội ngũ Cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổng số CBGV-CNV: 44; trong đó nữ: 33; Giáo viên: 38 (nữ: 30); cán bộ, nhân viên: 07 (nữ: 03).

+ Ban giám hiệu: 03 (01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng, trong đó nữ: 00).

+ Giáo viên: 38 (nữ: 30), trong đó: môn Toán: 06, Môn Tin: 01, Môn Ngữ văn: 07, Môn Vật lý: 02, Môn Công nghệ: 02, Môn Hóa học: 02, Môn Sinh: 02, , Môn Lịch sử: 03, Môn Địa lý: 02, Môn tiếng Anh: 04, Môn GDTC: 03.

+ Cán bộ, nhân viên: 07 (nữ: 05), trong đó: Kế toán-văn thư: 01, Y tế-Thủ quỹ: 01, Nhân viên y tế: 01, bảo vệ 01.

Trình độ chuyên môn nghiệp vụ đến cuối 2025: 100% đạt chuẩn. Trình độ lý luận: Trung cấp: 04 (03 cán bộ quản lý; 01 giáo viên).

- Tổng số học sinh toàn trường:

Tổng số học sinh: 780 HS/21 lớp (trong đó: khối 6 với 5 lớp: 194 HS; khối 7 với 05 lớp: 168 HS; khối 8 với 06 lớp: 223 HS; khối 9 với 05 lớp: 195 HS).

2.2. Cơ sở vật chất

- Nhà trường có tổng số phòng học: 21 phòng để giảng dạy, tất cả đều là phòng học kiên cố, không có phòng học tạm; số phòng học có trang bị máy vi tính: 21; số phòng học có trang bị thiết bị thông minh (bảng thông minh ...): 01.

- Tổng số phòng chức năng: 05; phòng Hiệu trưởng: 01; số phòng PHT: 02; số phòng tổ bộ môn: 02, được lắp máy tính và mạng internet.

- Cơ sở vật chất nhà trường được trang bị đảm bảo cho các phòng học, phòng chức năng và phòng làm việc, đảm bảo chất lượng phục vụ các hoạt động của nhà trường. Có sân chơi, bãi tập cơ bản đáp ứng tốt việc giảng dạy môn GDTC và các hoạt động TDTT khác. Nhà xe giáo viên và nhà xe học sinh đáp ứng nhu cầu thực tế. Có công trình vệ sinh khép kín riêng cho giáo viên, học sinh (phòng nam, nữ riêng biệt) đảm bảo cho công tác vệ sinh.

3. Điểm mạnh.

- Lãnh đạo nhà trường: 03 đạt chuẩn về đào tạo; trình độ lý luận chính trị: 03 trung cấp.

- Công tác tổ chức quản lý của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng: được thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ quy định; tích cực học hỏi kinh nghiệm, chủ động, làm việc khoa học, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Xây dựng kế hoạch bám sát văn bản chỉ đạo, có tính khả thi, sát thực tế của đơn vị. Ban lãnh đạo nhà trường luôn đoàn kết, năng động, nhiệt tình, trách nhiệm trong công việc. Trong công tác chỉ đạo, điều hành luôn chủ động, có kế hoạch cụ thể, tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới, chủ động điều chỉnh kế hoạch kịp thời sát với thực tế, tạo được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường.

- Các hoạt động quản lý trong nhà trường đều hướng tới mục tiêu vì sự ổn định và phát triển nhà trường tạo được niềm tin trong đội ngũ giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh, học sinh và nhân dân về chất lượng giáo dục và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

+ Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm tốt, đáp ứng nhanh với nhu cầu đổi mới và hội nhập.

+ Luôn đoàn kết, nhiệt tình, sáng tạo trong giảng dạy, tích cực học tập, đổi mới phương pháp dạy học, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn và lý luận chính trị, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ để nhà trường phát triển.

+ Cán bộ, giáo viên, nhân viên chấp hành tốt kỷ luật lao động, qui chế chuyên môn. Năng động, sáng tạo có tinh thần chia sẻ và hợp tác với đồng nghiệp, có ý thức đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực của học sinh.

- Chất lượng học sinh:

+ Phần lớn học sinh đều ngoan, có tinh thần vượt khó, có đạo đức tốt.

+ Tích cực trong các hoạt động phong trào, các hoạt động xã hội.

+ Có truyền thống nhân ái, giúp đỡ lẫn nhau để học tập và rèn luyện.

- Cơ sở vật chất:

+ Nhà trường chưa đủ phòng để mỗi lớp học một phòng và thực hiện dạy trên 6 buổi/tuần (8 buổi) phải lấy các phòng bộ môn để giao cho lớp học (phòng Âm nhạc, Mỹ thuật, tiếng Anh).

+ Cơ sở vật chất được trang bị cơ bản đủ theo danh mục thiết bị tối thiểu theo quy định hiện hành.

+ Cơ sở vật chất thường xuyên được sửa chữa và mua bổ sung trang thiết bị dạy học, 21/21 phòng học đều có máy tính, tivi, có kết nối mạng tốt, đáp ứng cho việc đổi mới trong việc dạy và học trong giai đoạn hiện nay.

4. Hạn chế

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Đổi mới phương pháp dạy học, vận dụng phương pháp dạy học mới của một số giáo viên còn chưa linh hoạt, chưa chủ động, sáng tạo trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy.

- Chất lượng học sinh mũi nhọn: Học sinh có năng lực, năng khiếu các môn học không ổn định, chất lượng học sinh top đầu không cao so với các trường trong cùng cụm thi đua nên ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục mũi nhọn của nhà trường.

5. Môi trường xã hội: Trường đóng trên địa bàn trung tâm Phường Đức Phổ. Tuy nhiên vẫn còn nhiều học sinh chưa thật sự có ý thức trong học tập, một bộ phận không nhỏ cha mẹ học sinh còn chưa kết hợp tốt với nhà trường trong việc giáo dục con em.

II. CÁC NỘI DUNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM

1. Nguyên tắc dạy thêm, học thêm

1.1. Dạy thêm, học thêm chỉ được tổ chức khi học sinh có nhu cầu học thêm,

tự nguyện học thêm và được cha mẹ đồng ý. Nhà trường, giáo viên không được dùng bất cứ hình thức nào để ép buộc học sinh học thêm.

1.2. Nội dung dạy thêm, học thêm không trái với quy định của pháp luật Việt Nam, không mang định kiến về sắc tộc, tôn giáo, nghề nghiệp, giới, địa vị xã hội. Không cắt giảm nội dung dạy học theo kế hoạch giáo dục của nhà trường để đưa vào dạy thêm.

1.3. Việc dạy thêm, học thêm phải góp phần phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; không làm ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường và việc thực hiện chương trình môn học của giáo viên.

1.4. Thời lượng, thời gian tổ chức dạy thêm, học thêm phải phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi, bảo đảm sức khỏe của học sinh; tuân thủ quy định của pháp luật về thời giờ làm việc, giờ làm thêm và các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ tại khu vực có lớp dạy thêm, học thêm.

2. Tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường

2.1. Việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường không được thu tiền của học sinh và dành cho các đối tượng học sinh đăng ký học thêm theo từng môn học như sau:

- Học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt;
- Học sinh được nhà trường lựa chọn để bồi dưỡng học sinh giỏi;
- Học sinh lớp 9 tự nguyện đăng ký ôn thi vào THPT theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2.2. Nhà trường tổ chức cho học sinh thuộc đối tượng mục 2.1. viết đơn đăng ký học thêm theo Mẫu số 01 tại Phụ lục kèm theo Thông tư 29.

2.3. Việc xếp lớp, xếp thời khóa biểu và tổ chức dạy thêm, học thêm đảm bảo các yêu cầu:

- Lớp dạy thêm được xếp theo môn học đối với từng khối lớp; mỗi lớp không quá 45 học sinh;
- Không xếp giờ dạy thêm xen kẽ với thời khóa biểu và không dạy thêm trước các nội dung so với việc dạy học theo phân phối chương trình môn học trong kế hoạch giáo dục của nhà trường;
- Mỗi môn học được tổ chức dạy thêm không quá 02 tiết/tuần
- Khuyến khích giáo viên trong nhà trường tự nguyện dạy bổ sung kiến thức, đáp ứng nguyện vọng của học sinh (nhất là học sinh có năng lực học tập chưa đạt) nhưng không thu tiền học sinh, không sử dụng ngân sách nhà nước.

2.4. Kế hoạch dạy thêm của nhà trường công khai trên trang điện tử của nhà trường hoặc niêm yết tại nhà trường.

3. Kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường cho đối tượng học sinh thuộc mục 2.1

Kinh phí dạy thêm, học thêm trong nhà trường cho đối tượng học sinh thuộc mục 2.1. được sử dụng nguồn ngân sách nhà nước, mức chi được thống nhất trong quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

4. Nội dung dạy thêm, học thêm

4.1. Dạy bồi dưỡng học sinh giỏi giải Toán trên máy tính cầm tay cấp Tỉnh.

4.1.1. Xây dựng kế hoạch và thành lập đội tuyển

Căn cứ vào kế hoạch thi học sinh giỏi giải toán trên MTCT của SGD&ĐT và cấu trúc đề thi học sinh giỏi giải Toán trên MTCT. Giáo viên được phân công bồi dưỡng học sinh giỏi xây dựng kế hoạch, chương trình bồi dưỡng.

4.1.2. Phân công giáo viên bồi dưỡng đội tuyển

TT	Họ tên giáo viên	Nội dung bồi dưỡng	Ghi chú
1	Phạm Văn Quang	Hình học	
2	Đỗ Thị Bích Tuyên	Đại số	
3	Nguyễn Thị Như Mai	Số học - XSTK	

4.1.3. Nội dung bồi dưỡng

Giáo viên bồi dưỡng kiến thức cho học sinh bám sát cấu trúc đề thi học sinh giỏi cấp tỉnh.

Chủ động hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu kiến thức mới, nâng cao để đáp ứng nội dung kiến thức trong đề thi.

Tổ chức cho học sinh làm nhiều đề thi để học sinh có kỹ năng làm bài và bổ sung các kiến thức.

4.1.4. Hình thức bồi dưỡng

Bồi dưỡng trực tiếp tại trường theo lịch nhà trường và trong suốt quá trình dạy học trên lớp (giao nhiệm vụ phù hợp với học sinh giỏi).

4.1.5. Thời gian bồi dưỡng

- Bồi dưỡng mỗi tuần một buổi vào chiều thứ 3 bắt đầu từ tuần 8 (từ ngày 27/10/2025). Mỗi buổi 2 tiết bắt đầu từ tiết 2 (vào lớp 13h50), cụ thể như sau:

TT	Họ tên giáo viên	Thời gian dạy	Ghi chú
1	Phạm Văn Quang	Chiều 28/10/2025	
2	Đỗ Thị Bích Tuyên	Chiều 04/11/2025	
3	Nguyễn Thị Như Mai	Chiều 11/11/2025	
4	Phạm Văn Quang	Chiều 18/11/2025	
5	Đỗ Thị Bích Tuyên	Chiều 25/11/2025	

(Dự kiến dạy tới 25/11/2025. Tùy theo tình hình hoạt động của nhà trường, trường sẽ điều chỉnh lịch học cho phù hợp)

4.1.6. Danh sách học sinh tham gia bồi dưỡng

TT	Họ tên giáo viên	Môn bồi dưỡng	Ghi chú
1	Nguyễn Tấn Dũng	MTCT	39,25
2	Nguyễn Quỳnh Khánh Giang	MTCT	30,0

4.2. Dạy bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hoá lớp 9 cấp Tỉnh.

Căn cứ vào kết quả khảo sát của phường về HSG các môn. Trường sẽ có kế hoạch cụ thể về công tác bồi dưỡng học sinh giỏi cấp tỉnh.

4.3. Ôn thi vào THPT cho học sinh lớp 9 tự nguyện đăng ký ôn thi tốt nghiệp THPT theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Dự kiến bắt đầu thực hiện từ học kì II, theo nguyện vọng đăng kí của học sinh, theo tình hình của trường.

4.4. Công tác dạy thêm đối với các em có kết quả học tập học kì liền kề ở mức chưa đạt.

Căn cứ vào kết quả về học tập ở HKI của các em học sinh, căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, Trường sẽ lên kế hoạch cụ thể.

5. Tuyên dương, khen thưởng

Kịp thời phát hiện, tuyên dương, khen thưởng và nhân rộng những tấm gương của tập thể, cá nhân tận tụy, tâm huyết hết lòng vì học sinh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

- Xây dựng kế hoạch dạy thêm học thêm trong nhà trường theo đúng Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức, chỉ đạo, phân công các giáo viên dạy thêm; Phê duyệt kế hoạch điều chỉnh về dạy thêm của tổ chuyên môn, của giáo viên, sắp xếp thời khóa biểu dạy thêm phù hợp với tình hình thực tế nhà trường.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy định về dạy thêm và học thêm của giáo viên, học sinh.

- Quản lý hồ sơ dạy thêm, học thêm: Danh sách học sinh đăng ký học thêm; bảng phân công người dạy thêm; thời khóa biểu, nội quy dạy thêm và học thêm; sổ ghi đầu bài dạy thêm, học thêm; giáo án dạy thêm;... thực hiện theo quy định.

2. Tổ trưởng/Nhóm trưởng chuyên môn

- Tổ chức thảo luận, thống nhất nội dung ôn tập bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông 2018 và các nội dung yêu cầu của công tác chọn học sinh giỏi với khối 9.

- Phê duyệt nội dung ôn tập, chuyên đề bồi dưỡng của giáo viên và nộp lưu giữ tại tổ chuyên môn để đảm bảo phục vụ công tác báo cáo.

3. Giáo viên dạy thêm, dạy bồi dưỡng học sinh giỏi

- Giáo viên xây dựng nội dung ôn tập, chuyên đề bồi dưỡng gửi tổ trưởng chuyên môn/nhóm trưởng chuyên môn để phê duyệt, lưu trữ.

- KHBD dạy thêm bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng, cập nhật dạng bài để lựa chọn nội dung ôn tập cho phù hợp. Nắm bắt được tâm tư nguyện vọng, năng lực nhận thức, nhu cầu của học sinh, từ đó xây dựng nội dung ôn đúng với yêu cầu và sát đối tượng.

- Soạn giảng nghiêm túc theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt; Kiến nghị với nhà trường các vấn đề cần thiết trong quá trình dạy.

- Kết hợp giáo viên chủ nhiệm trong việc tư vấn, quản lý, đôn đốc học sinh học tập.

4. Giáo viên chủ nhiệm

- Thường xuyên bám lớp và trao đổi với giáo viên bộ môn, phụ huynh học sinh để nắm bắt tình hình học tập, tâm tư nguyện vọng, từ đó có biện pháp giáo dục học sinh cho phù hợp.

5. Nhân viên hành chính

Theo dõi việc dạy thêm, học thêm hàng ngày của trường (kiểm tra, ký sổ đầu bài trực tiếp tại các lớp, tổng hợp số buổi học thêm).

6. Học sinh: Học sinh có nguyện vọng học thêm phải viết đơn xin học thêm gửi nhà trường (theo Mẫu số 01 tại Phụ lục kèm theo Thông tư 29), cha mẹ học sinh hoặc

người giám hộ (gọi chung là cha mẹ học sinh) có con em xin học thêm trực tiếp ký, ghi cam kết với nhà trường về dạy thêm, học thêm vào đơn xin học thêm và chịu

trách nhiệm thực hiện cam kết.

Trên đây là Kế tổ chức hoạt động dạy thêm trong nhà trường theo Thông tư 29- TT/BGDĐT ngày 31/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo của Trường THCS Nguyễn Nghiêm.

Nơi nhận:

- UBND Phường(b/c);
- Hiệu trưởng (chỉ đạo);
- Tổ trưởng CM, GV (t/hiện);
- Lưu: VT.

KT.HIỆU TRƯỞNG
P. HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hữu Hùng

